

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO 7

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về trình tự, cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư và quản lý các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;  
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 06 năm 2014;  
Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;  
Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;  
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;  
Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;  
Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;  
Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số ...../TTr-SKHĐT ngày .... tháng ..... năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự, cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư và quản lý các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định ban hành kèm theo Quyết định này với UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2020 và thay thế Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về trình tự và cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng, trung tâm - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

## **QUY ĐỊNH**

**Trình tự, cơ chế phối hợp trong giải quyết thủ tục đầu tư  
và quản lý các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../2020/QĐ-UBND  
ngày      tháng      năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về trình tự, cơ chế phối hợp, trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương trong việc giải quyết các thủ tục đầu tư và quản lý các dự án có sử dụng đất do các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước thực hiện dự án đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
2. Quy định này không áp dụng cho các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và dự án thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công.
3. Trình tự giải quyết thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư có sử dụng đất tại Quy định này không áp dụng đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp hoặc cụm công nghiệp đã có nhà đầu tư hạ tầng.
4. Những nội dung liên quan khác không nêu trong Quy định này, thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đấu thầu, quản lý đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các thủ tục đầu tư hoặc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
2. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục đầu tư hoặc có hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là nhà đầu tư).
3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

#### **Điều 3. Nguyên tắc chung trong việc giải quyết các thủ tục đầu tư**

1. Các thủ tục hành chính phải thường xuyên được rà soát, công khai; quy trình, thủ tục, được thực hiện đơn giản, nhanh chóng; đảm bảo tuân thủ các quy

định của pháp luật, phù hợp với chủ trương của Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính.

2. Cơ quan giải quyết thủ tục phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, **tuân thủ theo quy định của pháp luật**, không gây thiệt hại cho nhà nước và nhà đầu tư; hướng dẫn và hỗ trợ nhà đầu tư trong việc chuẩn bị hồ sơ, tài liệu; chỉ được thông báo một lần bằng văn bản cho nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ.

3. Đối với lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện, nhà đầu tư cần thực hiện các thủ tục hành chính của lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định.

4. Thời gian giải quyết các thủ tục hành chính của từng thủ tục trong Quy định này là thời gian tối đa thực hiện các thủ tục hành chính thuộc Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định, được tính từ khi nhà đầu tư nộp đủ hồ sơ hợp lệ đến khi nhận kết quả, không bao gồm thời gian nhà đầu tư nghiên cứu, chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

5. Các dự án đầu tư không có hạng mục công trình xây dựng thì không phải thực hiện các thủ tục về đầu tư xây dựng theo quy định tại các điều 6, 7, 8 của Quy định này (quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng, thẩm định thiết kế xây dựng, cấp phép xây dựng...).

#### **Điều 4. Mục tiêu quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh**

1. Đảm bảo quyền của nhà đầu tư trong hoạt động đầu tư kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật không cấm; Nhà đầu tư được tự chủ quyết định hoạt động đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan khác.

2. Đảm bảo bình đẳng giữa các nhà đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh, phát triển bền vững các ngành kinh tế và thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

3. Phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư; cung cấp thông tin về tình hình thực hiện dự án đầu tư của nhà đầu tư cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư.

## Chương II

### TRÌNH TỰ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT

#### **Điều 5. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư và cách thức triển khai thực hiện**

1. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, đấu thầu, đầu tư và pháp luật có liên quan, theo một trong ba hình thức sau:

- a) Đấu giá quyền sử dụng đất;
- b) Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;
- c) Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư và các dự án theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Đối với các dự án lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho:

a) Sở Xây dựng là bên mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở theo các loại hình quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Nhà ở.

b) Trường hợp dự án đầu tư không thuộc điểm a khoản này, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện là bên mời thầu.

c) Sau khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho cơ quan được giao làm bên mời thầu quy định tại **điểm a, b khoản 2 Điều này** ký kết hợp đồng thực hiện dự án với nhà đầu tư. Trường hợp bên mời thầu là Ủy ban nhân dân cấp huyện, thì Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền bên mời thầu phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, kết quả sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

3. Đối với dự án sản xuất nông, lâm nghiệp đề xuất thực hiện trên đất lâm nghiệp:

a) **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm rà soát quỹ đất nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh để xây dựng danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp.**

b) Trường hợp có nhà đầu tư năng lực tài chính đảm bảo, có kinh nghiệm đầu tư đề xuất thực hiện dự án trên đất chưa phù hợp với các quy hoạch theo quy định, nhưng vì nhu cầu phát triển thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch Đầu tư, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép nhà đầu tư tổ chức khảo sát diện tích đất đề xuất

thực hiện dự án, tổ chức phúc tra kết quả khảo sát làm cơ sở để nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

## **Điều 6. Trình tự thực hiện thủ tục đầu tư đối với dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Bước 1: Nhà đầu tư tham gia đấu giá quyền sử dụng đất; cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bàn giao đất trên thực địa. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài trúng đấu giá quyền sử dụng đất chưa thành lập tổ chức kinh tế tại Việt Nam thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp **theo khoản 2 Điều này.**

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Đơn vị tổ chức đấu giá; **cơ quan Tài nguyên và Môi trường.**

- Thời hạn giải quyết: Bàn giao đất trên thực địa không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhà đầu tư được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Kết quả: **Biên bản giao đất trên thực địa.**

2. Bước 2: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các trường hợp phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, dự án đầu tư của tổ chức kinh tế quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư) và các trường hợp không phải thực hiện thủ tục này nhưng có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước, dự án đầu tư của tổ chức kinh tế quy định tại khoản 2 Điều 23 Luật Đầu tư); thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thời hạn giải quyết:

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài đồng thời thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập doanh nghiệp tại một đầu mối, thời gian xử lý là không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

### **3. Bước 3: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch chi tiết**

a) Trường hợp dự án đầu tư xây dựng do một chủ đầu tư tổ chức thực hiện có quy mô nhỏ hơn 05 ha hoặc nhỏ hơn 02 ha đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư thì tiến hành lập dự án đầu tư xây dựng mà không phải lập quy hoạch chi tiết. Bản vẽ tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, giải pháp về hạ tầng kỹ thuật trong nội dung thiết kế cơ sở phải phù hợp với quy hoạch phân khu; đảm bảo sự đấu nối hạ tầng kỹ thuật và phù hợp với không gian kiến trúc với khu vực xung quanh.

b) Thẩm định nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch chi tiết:

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Xây dựng; phòng quản lý về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tập trung thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời hạn giải quyết:

+ Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết: Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (35 ngày đối với trường hợp phải lấy ý kiến các cơ quan có liên quan);

+ Đồ án quy hoạch chi tiết: Không quá 25 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (40 ngày đối với trường hợp phải lấy ý kiến các cơ quan có liên quan).

- Kết quả: Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết; Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết.

c) Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án:

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời hạn giải quyết:

+ Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết: Không quá 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ Đồ án quy hoạch chi tiết: Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch; Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết.

4. Bước 4: Thẩm định thiết kế cơ sở

- Nhà đầu tư gửi hồ sơ thiết kế cơ sở đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của công cộng đối với công trình từ cấp II trở xuống được xây dựng trên địa bàn tỉnh. Các dự án khác nhà đầu tư tự tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Xây dựng; sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại khoản 5 Điều 76 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (đối với dự án đầu tư xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, nhà đầu tư nộp hồ sơ thẩm định thiết kế cơ sở tại Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại khoản 2 Điều 76 Nghị định 59/2015/NĐ-CP).

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thời hạn giải quyết:

+ Dự án nhóm A: không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ Dự án nhóm B: không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ Dự án nhóm C: không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở.

5. Bước 5: Các thủ tục về phòng cháy chữa cháy; thẩm định hồ sơ giao rừng, thuê rừng; bảo vệ môi trường; chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới

Các thủ tục sau đây có thể được thực hiện đồng thời:

a) Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án thuộc danh mục tại Phụ lục IV Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy chữa cháy.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn - Công an tỉnh.

- Thời hạn giải quyết: không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm A, 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm B, nhóm C kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

b) Đối với các dự án bảo vệ và phát triển rừng, nhà đầu tư lập Phương án phòng cháy và chữa cháy rừng gửi đến cơ quan Kiểm lâm, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cấp huyện tham gia ý kiến theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

c) Thẩm định hồ sơ giao rừng, thuê rừng đối với dự án có đề nghị giao rừng, thuê rừng

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



- Kết quả: Văn bản thẩm định hồ sơ giao rừng, thuê rừng.

d) Thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Đăng ký, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tập trung thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời hạn giải quyết: Báo cáo đánh giá tác động môi trường: không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được chỉnh sửa theo yêu cầu của cơ quan thẩm định; Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường: không quá 10 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án phát triển nhà ở, chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Xây dựng.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thời hạn giải quyết: không quá 50 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## 6. Bước 6: Thẩm định thiết kế xây dựng

- Nhà đầu tư gửi hồ sơ thiết kế xây dựng (thiết kế kỹ thuật đối với trường hợp thiết kế ba bước; thiết kế bản vẽ thi công đối với trường hợp thiết kế hai bước) đến cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại Điều 83 Luật Xây dựng đối với công trình công cộng từ cấp III trở lên, công trình xây dựng có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn cộng đồng được xây dựng trên địa bàn tỉnh. Nhà đầu tư tự tổ chức thẩm định thiết kế xây dựng các công trình còn lại.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Xây dựng; sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại khoản 5 Điều 76 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (đối với dự án đầu tư xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, nhà đầu tư nộp hồ sơ thẩm định thiết kế cơ sở tại Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại khoản 2 Điều 76 Nghị định 59/2015/NĐ-CP).

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; 20 ngày đối với các công trình còn lại, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Kết quả: Thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng.

#### 7. Bước 7: Cấp Giấy phép xây dựng

a) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý:

- Sở Xây dựng:

+ Công trình cấp I, cấp II xác định theo Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

+ Công trình quảng cáo; cơ sở kinh doanh xăng dầu (gồm: kho và cửa hàng/trạm bán lẻ xăng dầu, khí hóa lỏng); công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động (trừ công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD ngày 22/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý việc xây dựng đối với công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động); công trình hạ tầng kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BXD;

+ Công trình được xây dựng trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị có chỉ giới đường đỏ từ 22m trở lên đối với các đô thị là thị trấn, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tại các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ trên địa bàn tỉnh;

+ Công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trừ công trình chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật) thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư;

+ Công trình nằm trên địa bàn từ 02 địa phương cấp huyện trở lên;

+ Công trình thuộc dự án đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 3 Điều 103 Luật Xây dựng và điểm c khoản 2 Điều 17 Thông tư số 15/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

b) Thời hạn giải quyết: không quá 20 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

c) Kết quả: Giấy phép xây dựng.

**Điều 7. Trình tự thực hiện thủ tục đầu tư đối với dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.**

1. Triển khai các thủ tục để đảm bảo đủ điều kiện tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu để giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan khác.

a) Bước 1. Lập danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất:

- Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện:

+ Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập đề xuất dự án đầu tư có sử dụng đất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

+ Nhà đầu tư được đề xuất thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất ngoài danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Dự án do nhà đầu tư đề xuất phải thuộc phạm vi dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư và đáp ứng đủ điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Điều 11 Nghị định này.

- Kết quả: Đề xuất dự án đầu tư có sử dụng đất.

b) Bước 2. Tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất:

- Cơ quan chủ trì giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày kể từ khi nhận được đề xuất của các cơ quan, nhà đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

- Kết quả: Báo cáo tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.

c) Bước 3. Phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất:

- Cơ quan chủ trì giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thời hạn giải quyết: không quá 10 ngày kể ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Kết quả: Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.

đ) Bước 4. Công bố danh mục dự án:

- Cơ quan chủ trì giải quyết: Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thời hạn giải quyết: không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất được ban hành.

- Kết quả: Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất và các thông tin có liên quan theo quy định được đăng tải lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, trang thông tin điện tử hoặc tờ báo bằng tiếng Anh được phát hành tại Việt Nam đối với các dự án quy định.

## 2. Trình tự, thủ tục đầu tư:

a) Bước 1. Chuẩn bị, nộp và đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư:

- Nhà đầu tư chịu trách nhiệm chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tới Sở Kế hoạch và Đầu tư và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Hết thời hạn đăng ký thực hiện dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư đã gửi hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

- Căn cứ kết quả đánh giá, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tổ chức thực hiện theo một trong hai trường hợp sau:

- + Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi theo quy định (đấu thầu rộng rãi quốc tế hoặc đấu thầu rộng rãi trong nước); giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng tải danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu; giao cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm là bên mời thầu tại khoản 2 Điều 5 Quy định này để tiến hành các thủ tục quy định tại Bước 2 dưới đây.

- + Trường hợp chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo và hướng dẫn nhà đầu tư nộp hồ sơ trình quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật khác có liên quan. Trong trường hợp này việc tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy trình quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định này.

- Đối với dự án dự án không thuộc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP nhưng phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa, việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 16 Nghị định này.

b) Bước 2. Nhà đầu tư tham gia đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và ký hợp đồng thực hiện dự án:

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm là bên mời thầu **tại khoản 2 Điều 5 Quy định này.**

- Kết quả: Hợp đồng thực hiện dự án đầu tư.

c) Bước 3: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Nội dung thực hiện như **khoản 2 Điều 6 Quy định này.**

d) Bước 4. Thông báo thu hồi đất đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai:

- Cơ quan chủ trì giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời hạn giải quyết: không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Kết quả: Thông báo thu hồi đất.

đ) Bước 5. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng: Nội dung thực hiện như **khoản 3 Điều 6 Quy định này**.

e) Bước 6. Thẩm định thiết kế cơ sở: Nội dung thực hiện như **khoản 4 Điều 6 Quy định này**.

g) Bước 7. Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; Thẩm định phương án phòng cháy chữa cháy rừng; Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Đăng ký, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; Chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án phát triển nhà ở, chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới: Các thủ tục này có thể được thực hiện đồng thời, nội dung thực hiện như **khoản 5 Điều 6 Quy định này**.

h) Bước 8. Thực hiện các thủ tục đất đai, xây dựng:

Các nhóm thủ tục sau đây có thể được thực hiện đồng thời:

- Lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao rừng, cho thuê rừng (nếu có); Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, mục đích sử dụng rừng (nếu có); Ký hợp đồng thuê đất, thuê rừng (nếu có)/thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; Bàn giao đất trên thực địa; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục Thuế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện; Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

+ Kết quả: Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; Biên bản giao đất trên thực địa; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Thẩm định thiết kế xây dựng: Nội dung thực hiện như **khoản 6 Điều 6 Quy định này**.

i) Bước 9. Cấp Giấy phép xây dựng: Nội dung thực hiện như **khoản 7 Điều 6 Quy định này**.

**Điều 8. Trình tự thực hiện thủ tục đầu tư đối với dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất không thông qua đấu giá, đấu thầu**

1. Bước 1. Quyết định chủ trương đầu tư:

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Thời hạn giải quyết:

- + Không quá 35 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- + Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, thời gian xử lý thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh là không quá 35 ngày, chưa kể thời hạn gửi hồ sơ cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến thẩm định về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước thực hiện theo quy định tại văn bản pháp luật về đầu tư.

- Kết quả: Quyết định chủ trương đầu tư.

- Ngay sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản lấy ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Trường hợp chưa có đầy đủ thông tin về vị trí dự kiến thực hiện dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức khảo sát thực tế, làm cơ sở cho việc lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản về quyết định chủ trương đầu tư. Riêng đối với dự án sản xuất nông lâm nghiệp trên đất rừng, thực hiện theo **điểm b khoản 3 Điều 5 Quy định này**.

- Khi có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan thẩm định đề xuất dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động yêu cầu các cơ quan có ý kiến thống nhất hoặc tổ chức cuộc họp để thống nhất nội dung báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong trường hợp cần thiết có thể tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giải quyết trong buổi họp của doanh nghiệp, nhà đầu tư vào thứ 5 hàng tuần.

- Đối với dự án xây dựng nhà ở thuộc trường hợp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, ngoài hồ sơ quy định tại Luật Đầu tư, nhà đầu tư nộp thêm Văn bản đề nghị chấp thuận chủ trương dự án xây dựng nhà ở. Quy trình thực hiện theo Luật Đầu tư và Mục 1 Chương III Nghị định 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

- Đối với dự án sử dụng đất lớn, vị trí có khả năng ảnh hưởng tới đất quy hoạch cho mục đích quốc phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến thẩm định của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh trong trường hợp dự án thực hiện tại địa bàn các xã tiếp giáp biên giới.

- Đối với dự án có vốn đầu tư trực tiếp của nhà đầu tư nước ngoài tại các xã biên giới, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương theo quy định tại Điều 13 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, trước khi quyết định chủ trương đầu tư.

- Đối với dự án không phải thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, trình tự thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định tại **Điều này**, nhưng không phải thực hiện nội dung quy định tại điểm a Khoản 6 (**Bước 6**) **Điều này**.

2. Bước 2. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với nhà đầu tư có vốn nước ngoài quy định khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư hoặc nhà đầu tư trong nước có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thành lập tổ chức kinh tế đối với nhà đầu tư nước ngoài:

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.
- Thời hạn giải quyết:

+ Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: không quá 05 ngày làm việc kể từ khi Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản Quyết định chủ trương đầu tư. Trường hợp dự án không phải thực hiện quyết định chủ trương đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì thời hạn giải quyết là không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài đồng thời thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập doanh nghiệp tại một đầu mối, thời gian xử lý là không quá 05 ngày làm việc kể từ khi Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản Quyết định chủ trương đầu tư.

- Kết quả: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

3. Bước 3. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết/ quy hoạch tổng mặt bằng: Nội dung thực hiện như **khoản 3 Điều 6 Quy định này**.

4. Bước 4. Thẩm định thiết kế cơ sở: Nội dung thực hiện như **khoản 4 Điều 6 Quy định này**.

5. Bước 5. Các thủ tục về phòng cháy chữa cháy; thẩm định hồ sơ giao rừng, thuê rừng; bảo vệ môi trường; chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới: Nội dung thực hiện như **khoản 5 Điều 6 Quy định này**.

6. Bước 6. Thực hiện các thủ tục đất đai, xây dựng:

Các nhóm thủ tục sau đây có thể được thực hiện đồng thời

a) Thông báo thu hồi đất đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai; Lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao rừng, cho thuê rừng (nếu có)/ Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, mục đích sử dụng rừng (nếu có); Ký hợp đồng thuê đất, thuê rừng (nếu có), thực hiện nghĩa vụ tài



chính đối với Nhà nước; Bàn giao đất trên thực địa; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và xử lý: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục Thuế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tập trung thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; trụ sở Cục Thuế tỉnh, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/ Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng; Biên bản bàn giao đất.

b) Thẩm định thiết kế xây dựng: Nội dung thực hiện như **khoản 6 Điều 6 Quy định này**.

7. Bước 7. Cấp Giấy phép xây dựng: Nội dung thực hiện như **khoản 7 Điều 6 Quy định này**.

### **Điều 9. Ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án**

1. Nhà đầu tư phải ký quỹ trong trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

2. Đối với dự án chậm tiến độ theo cam kết và có đề nghị giãn tiến độ, nếu chưa ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án thì phải thực hiện việc ký quỹ tương ứng đối với phần công việc còn lại của dự án. Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu nhà đầu tư thực hiện ký quỹ trước khi quyết định cho phép giãn tiến độ theo thẩm quyền.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi cấp quyết định chủ trương đầu tư hoặc cho phép giãn tiến độ thực hiện đầu tư theo khoản 2 Điều này, Sở Kế hoạch và Đầu tư và nhà đầu tư thỏa thuận bằng văn bản việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án về số tiền ký quỹ, thời hạn ký quỹ và các nội dung khác theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.



### Chương III

## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, NHÀ ĐẦU TƯ TRONG THỰC HIỆN CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

### Điều 10. Phối hợp cung cấp thông tin

1. Thông tin đầu tư vào tỉnh Đắk Lắk được cung cấp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ <http://daklak.gov.vn>, trang thông tin của Trung tâm xúc tiến đầu tư Đắk Lắk tại địa chỉ <http://ipc.daklakdpi.gov.vn>, hoặc trực tiếp tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Sở Kế hoạch và Đầu tư. Trung tâm Xúc tiến đầu tư có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan về môi trường đầu tư, thủ tục đầu tư ngay khi nhận được yêu cầu của Nhà đầu tư. Đối với các thông tin, tài liệu cụ thể chuyên ngành phải lấy ý kiến của các cơ quan chuyên ngành khác thì cung cấp thông tin, tài liệu trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu.

2. Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan có trách nhiệm cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu cung cấp thông tin về quy hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất và các thông tin khác liên quan đến dự án đầu tư, các cơ quan, đơn vị nêu tại khoản 1 Điều 11 Quy định này có trách nhiệm cung cấp thông tin theo thẩm quyền cho nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của nhà đầu tư.

4. Trường hợp nhà đầu tư có nhu cầu khảo sát địa điểm trước khi quyết định đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, mời Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên Môi trường và các sở, ngành, địa phương liên quan để giới thiệu địa điểm, cùng Nhà đầu tư tổ chức đi khảo sát địa điểm dự kiến thực hiện dự án. Trừ trường hợp các dự án đầu tư sản xuất nông lâm nghiệp trên đất lâm nghiệp thực hiện theo **khoản 3 Điều 5 Quy định này**.

5. Sau khi tìm hiểu đầy đủ thông tin về dự án đầu tư, nhà đầu tư lập hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại **khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư**, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét đề xuất dự án của nhà đầu tư, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết đề xuất dự án của nhà đầu tư theo quy định.

6. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan đến kết quả thực hiện các thủ tục đầu tư cho các cơ quan, đơn vị

thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư theo thẩm quyền quy định.

### **Điều 11. Trách nhiệm chung của các cơ quan nhà nước**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các sở, ban, ngành quản lý quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm công bố đầy đủ, công khai quy hoạch, danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố có trách nhiệm trả lời về nội dung được lấy ý kiến trong thời hạn quy định tại Luật Đầu tư và Quy định này; quá thời hạn quy định mà không có ý kiến thì được coi là đồng ý với nội dung dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý của mình; đồng thời chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc không tham gia ý kiến.

3. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố theo chức năng quản lý của mình, có trách nhiệm gửi các nội dung về quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch khác có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành theo quy định tại Luật Quy hoạch cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để cung cấp thông tin cho nhà đầu tư; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư, danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; tổ chức giám sát đánh giá đầu tư theo quy định; tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và ký kết hợp đồng thực hiện dự án khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm làm bên mời thầu.

4. Tham gia ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo nội dung quản lý của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; tham gia kiểm tra, khảo sát vị trí đầu tư xây dựng; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư.

5. Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định có trách nhiệm lập đề xuất dự án đầu tư có sử dụng đất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định của pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

6. Phối hợp kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật trong công tác quản lý các dự án đầu tư của nhà đầu tư:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các sở, ngành và các cơ quan thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quyền hạn của mình, có trách nhiệm kiểm tra theo kế hoạch hàng năm hoặc đột xuất được giao và tiến hành xử lý hành vi vi phạm hành chính đối với nhà đầu tư vi phạm pháp luật trong hoạt động đầu tư kinh doanh. Trường hợp thực hiện việc kiểm tra theo kế hoạch phải đảm bảo nguyên tắc trong một năm không được kiểm tra đối với một dự án quá một lần,

đối tượng kiểm tra phải được mở rộng theo thứ tự luân phiên, không tập trung vào một số đối tượng cố định, đồng thời khi tiến hành kiểm tra nhiều vấn đề khác nhau đối với cùng một đơn vị, thì phải thực hiện cùng một thời điểm theo hình thức tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành. Kế hoạch kiểm tra phải được gửi đến Thanh tra tỉnh để tổng hợp, theo dõi và điều tiết theo quy định.

b) Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn lập kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn và phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành cấp tỉnh tiến hành kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn theo yêu cầu đề ra. Đồng thời chủ động tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các dự án đầu tư kinh doanh trên địa bàn theo thẩm quyền quy định hoặc thuộc lĩnh vực được phân cấp quản lý.

c) Khi phát hiện nhà đầu tư có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư kinh doanh, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải buộc chấm dứt hành vi vi phạm và tiến hành xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật, đồng thời gửi văn bản xử lý vi phạm hành chính đến Sở Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong thời hạn 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày ban hành văn bản xử lý vi phạm.

d) Trong trường hợp phát hiện và xác định dự án đầu tư đã ngừng hoạt động, cơ quan, đơn vị có liên quan phải thông báo bằng văn bản cho Sở Kế hoạch và Đầu tư biết trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày phát hiện và xác định việc dự án đầu tư đã ngừng hoạt động, kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan để có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Thể thao và Du lịch (sau đây gọi chung là cơ quan quản lý chuyên ngành) trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công quản lý có trách nhiệm:

a) Chủ động trong công tác quản lý các dự án đầu tư hoạt động theo ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật được phân công theo thẩm quyền.

b) Tổng hợp, giải quyết khó khăn, cản trở trong đầu tư trong phạm vi thẩm quyền; tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp hỗ trợ hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.

c) Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện dự án đầu tư và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư hoạt động theo ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật được phân công theo thẩm quyền.

d) Tổ chức hướng dẫn nhà đầu tư về điều kiện đầu tư kinh doanh; thực hiện các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định của pháp luật và

theo hướng dẫn tương ứng của các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý theo chuyên ngành dọc; trực tiếp xử lý hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm các quy định về quản lý nhà nước trong việc thực hiện các quy định về điều kiện kinh doanh của nhà đầu tư.

đ) Xây dựng báo cáo về số liệu và tình hình hoạt động của các dự án đầu tư thuộc các ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật; quản lý định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, cũng như các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác.

e) Tổ chức cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép kinh doanh và các loại giấy tờ khác liên quan đến điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư theo quy định của pháp luật và theo quy hoạch, kế hoạch và định hướng phát triển ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và ban hành. Hướng dẫn và giám sát Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được quản lý theo ngành dọc trong việc thực hiện các quy định về điều kiện kinh doanh đối với nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao không được có hành vi cản trở, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện hoạt động đầu tư, các quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư về tài sản, vốn đầu tư, thu nhập và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

## **Điều 12. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư trên địa bàn tỉnh và có trách nhiệm:

a) Tham mưu triển khai và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư; Tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về đầu tư của tỉnh theo quy định, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Là đầu mối hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án, nếu vượt thẩm quyền đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xét giải quyết theo quy định.

c) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư; chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên Môi trường và các cơ quan có liên quan tổ chức giới thiệu địa điểm, khảo sát vị trí đầu tư xây dựng; tham mưu tổ chức và thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

d) Quản lý, tổ chức thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về nội dung quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án và các thông tin có liên quan khác theo yêu cầu của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư hỗ trợ các cơ quan, đơn vị được giao làm bên mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trong việc xây dựng hồ sơ mời thầu, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư và các công việc khác thuộc phạm vi trách nhiệm của bên mời thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

e) Quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư trong các trường hợp quy định tại điểm d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư năm 2014 theo thẩm quyền quy định.

g) Tổ chức giám sát đánh giá đầu tư theo quy định; Tổng hợp tình hình đầu tư, đánh giá tác động và hiệu quả kinh tế của hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh; Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng và xử lý vi phạm trong hoạt động đầu tư.

2. Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố lập hoặc hồ sơ đề xuất dự án do nhà đầu tư lập theo quy định của pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

3. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công, các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

1. Chủ trì tổ chức thẩm định quy hoạch chi tiết/ quy hoạch tổng mặt bằng, thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng, cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

2. Tổ chức thẩm định, trình chấp thuận đầu tư dự án nhà ở, dự án phát triển khu đô thị mới.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, giới thiệu địa điểm đầu tư; có ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo nội dung quản lý của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; cung cấp thông tin về địa điểm xây dựng, tham gia kiểm tra, khảo sát vị trí

đầu tư xây dựng; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư.

4. Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quy định này; Theo dõi, giải quyết khó khăn vướng mắc trong việc thi hành các điều khoản của hợp đồng thực hiện dự án đầu tư.

5. Thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về việc giấy phép xây dựng, quy hoạch xây dựng, kết quả kiểm tra tình hình chấp hành quy định của pháp luật của nhà đầu tư trong hoạt động xây dựng và các thông tin có liên quan khác theo yêu cầu của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài Nguyên và Môi trường**

1. Chủ trì tổ chức thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai; báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật về Bảo vệ môi trường; tham mưu thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giao đất, cho thuê đất thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với những nơi đã có bản đồ địa chính hoặc thực hiện trích đo địa chính thửa đất; hướng dẫn các thủ tục về giải phóng mặt bằng; tham mưu giá đất cụ thể thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh; có ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo nội dung quản lý của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; tham gia kiểm tra, khảo sát vị trí đầu tư xây dựng; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập theo quy định.

4. Thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về kết quả thanh tra, kiểm tra tình hình sử dụng đất của các đơn vị thực hiện dự án, việc chi trả tiền bồi thường tài sản trên đất khi thu hồi đất và các thông tin có liên quan khác theo yêu cầu của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Chủ động tổ chức lập và rà soát sửa đổi, bổ sung quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép nhà đầu tư khảo sát địa điểm dự kiến thực hiện dự án



đầu tư sản xuất nông lâm nghiệp trên đất lâm nghiệp và tổ chức hướng dẫn việc khảo sát; thẩm định hồ sơ giao rừng, thuê rừng, điều kiện giao rừng, cho thuê rừng, giải quyết thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật.

2. Có ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo nội dung quản lý của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; tham gia kiểm tra, khảo sát vị trí đầu tư dự án; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án phát triển nông lâm nghiệp; theo dõi, tổng hợp báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và xử lý những sai phạm nếu có.

4. Chỉ đạo cơ quan Kiểm lâm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn nhà đầu tư xây dựng và tổ chức thực hiện phương án quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng; thẩm định phương án quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng của các dự án bảo vệ và phát triển rừng.

#### **Điều 16. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất thực hiện các dự án theo quy định của Luật Đất đai và quy định của pháp luật có liên quan khác.

2. Có ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; tham gia kiểm tra, khảo sát vị trí đầu tư xây dựng; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư.

3. Thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án và các thông tin có liên quan khác theo yêu cầu của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### **Điều 17. Trách nhiệm của Sở Công Thương**

1. Chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về quy hoạch ngành; có ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo nội dung quản lý của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; tham gia kiểm tra, khảo



sát vị trí đầu tư xây dựng; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư.

### **Điều 18. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Chủ trì thẩm định công nghệ sử dụng trong dự án thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

2. Xử lý theo thẩm quyền quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ đối với nhà đầu tư;

3. Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, xác minh các vụ việc nhà đầu tư vi phạm đối tượng sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh, đề kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

### **Điều 19. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ**

1. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để xác minh tư cách pháp nhân của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài trước khi thực hiện dự án đầu tư tại tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết thủ tục đoàn vào ngắn hạn đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài đến thực hiện dự án đầu tư tại tỉnh.

### **Điều 20. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Kịp thời tổng hợp, rà soát nội dung trình Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời hạn quy định trong việc giải quyết thủ tục dự án đầu tư có sử dụng đất và công tác quản lý các dự án đầu tư theo thẩm quyền do các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu, đề xuất.

2. Tiếp nhận, tổng hợp các khó khăn vướng mắc của nhà đầu tư trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh do nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành, đơn vị có kiến nghị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp giải quyết vào ngày thứ 5 hàng tuần.

3. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến về những nội dung có liên quan thuộc thẩm quyền xử lý, giải quyết của cơ quan cấp trên.

4. Tổng hợp, theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị giải quyết các thủ tục đầu tư cho nhà đầu tư.

5. Theo dõi, chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, trả kết quả các thủ tục đầu tư theo quy định.

### **Điều 21. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

1. Phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về yếu tố quốc phòng của địa điểm đầu tư dự án;
2. Có ý kiến hoặc kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền cho ý kiến về yếu tố an ninh quốc phòng trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư;
3. Tham gia công tác kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư có liên quan theo đề nghị của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

### **Điều 22. Trách nhiệm của Công an tỉnh**

1. Phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về yếu tố an ninh của dự án đầu tư; có ý kiến về dự án đầu tư về yếu tố an ninh; tham gia công tác kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư có liên quan.

2. Chỉ đạo các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh tiến hành xác minh, điều tra và xử lý theo quy định khi kiểm tra, phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật của nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh; khi Sở Kế hoạch và Đầu tư có yêu cầu xác minh nhân thân của các nhà đầu tư và của các cá nhân liên quan đến thực hiện dự án đầu tư, phải khẩn trương triển khai thực hiện để đảm bảo thời gian lập các thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Chỉ đạo các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh căn cứ chức năng, thẩm quyền theo quy định chủ động đình chỉ hoạt động khi phát hiện nhà đầu tư có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật; đồng thời thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành, UBND cấp huyện để có biện pháp xử lý các trường hợp này theo quy định của pháp luật.

Các Sở, ngành và tổ chức, cá nhân liên quan phải có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan điều tra - Công an tỉnh trong quá trình điều tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư và hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư.

4. Chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và cứu hộ cứu nạn:

a) Chủ trì tổ chức thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án đầu tư; kiểm định thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công xây dựng và tổ chức nghiệm thu theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan có ý kiến về dự án đầu tư về yếu tố an toàn phòng cháy chữa cháy; trả lời về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế quy hoạch, hồ sơ thiết kế cơ sở, chấp thuận địa điểm công trình; tham gia công tác kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư có liên quan.

### **Điều 23. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

1. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã triển khai công tác cải cách hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động đầu tư theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh đã được phê duyệt;
2. Nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp, nhà đầu tư;
3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chế độ, chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực tổ chức và hoạt động cho các tổ chức hội, hiệp hội của doanh nghiệp, nhà đầu tư được thành lập theo quy định của pháp luật;
4. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức các phong trào thi đua trong cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong hoạt động đầu tư; tổ chức thực hiện chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư; hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn, tổ chức và trao tặng các hình thức khen thưởng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

### **Điều 24. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh**

1. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra đối với các dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
2. Tổ chức hướng dẫn cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật và đảm bảo theo nguyên tắc quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 Quy định này.
3. Tổ chức thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra tỉnh và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các dự án đầu tư, nhà đầu tư và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc quản lý nhà nước về đầu tư.
5. Hướng dẫn và thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các vấn đề liên quan đến dự án đầu tư, nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

### **Điều 25. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh**

1. Tiếp nhận, sao gửi thông tin về dự án đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp theo quy định tại Quy chế này cho các đơn vị theo dõi, quản lý trong ngành thuế.

2. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thuế theo thẩm quyền và thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư danh sách nhà đầu tư vi phạm Luật Đầu tư, Luật Quản lý thuế; danh sách dự án đầu tư không hoạt động và phát sinh thuế trên địa bàn tỉnh để phối hợp xử lý theo quy định.

3. Thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về việc ban hành đơn giá thuê đất, việc miễn giảm tiền thuê đất, tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư và các thông tin có liên quan khác theo yêu cầu của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 26. Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

1. Hướng dẫn và tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án tại khu công nghiệp theo quy định của pháp luật và phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quản lý, tổ chức thực hiện cung cấp thông tin về nhà đầu tư, dự án đầu tư trong khu công nghiệp cho các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, nghiên cứu, đề xuất triển khai thực hiện chính sách ưu đãi đầu tư trong khu công nghiệp theo quy định.

4. Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của nhà đầu tư hoạt động trong khu công nghiệp; đánh giá hiệu quả đầu tư của nhà đầu tư trong khu công nghiệp.

5. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo cho các cơ quan chức năng (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh và Công an tỉnh) về tình hình cấp, điều chỉnh thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, triển khai và hoạt động của dự án đầu tư, tình hình thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước, tình hình thu hút và sử dụng lao động, tình hình giải quyết tranh chấp lao động, tình hình thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong khu công nghiệp đối với các dự án đầu tư của nhà đầu tư;

6. Định kỳ tập hợp và gửi danh sách kèm thông tin về các dự án đầu tư đã đăng ký đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan quản

lý nhà nước có liên quan. Việc trao đổi thông tin về dự án đầu tư có thể thực hiện thông qua mạng điện tử.

### **Điều 27. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Tổ chức thẩm định, phê duyệt quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng và tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư theo thẩm quyền; xác định đã hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất và giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; Cấp Giấy phép xây dựng theo thẩm quyền đối với các công trình thuộc diện phải cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với những nơi đã có bản đồ địa chính hoặc thực hiện trích đo địa chính thửa đất; có ý kiến về dự án đầu tư khi có yêu cầu theo nội dung quản lý của đơn vị đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo quy định; tham gia kiểm tra, khảo sát vị trí đầu tư xây dựng; tham gia công tác giám sát, đánh giá đầu tư hoặc kiểm tra định kỳ hay đột xuất dự án đầu tư; giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn.

3. Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Quy định này; Theo dõi, giải quyết khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện hợp đồng.

4. Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện lập theo quy định.

5. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trên địa bàn:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư trên địa bàn.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn phát triển. Trên cơ sở các thông tin về các dự án đầu tư trên địa bàn do Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn hướng dẫn cho nhà đầu tư lập và báo cáo kế hoạch triển khai công tác đầu tư xây dựng và thời điểm bắt đầu hoạt động đầu tư kinh doanh, để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ cho hoạt động của dự án đầu tư.

c) Xử lý vi phạm của nhà đầu tư theo thẩm quyền, thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan để phối hợp quản lý.

d) Trực tiếp hoặc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức hướng dẫn cho nhà đầu tư về điều kiện đầu tư kinh doanh; thực hiện các quy

định về các điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tương ứng của các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý theo chuyên ngành; trực tiếp xử lý hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm các quy định về quản lý nhà nước trong việc thực hiện các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư.

đ) Hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:

- Tình hình tổ chức thực hiện Luật Đầu tư trên địa bàn;
- Tình hình chấp hành và vi phạm pháp luật của nhà đầu tư trên địa bàn;
- Những biện pháp nhằm tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư, kinh doanh của nhà đầu tư;

e) Định kỳ hàng năm và theo từng giai đoạn xây dựng, ban hành danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

g) Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc phối hợp, xác minh thông tin về nhà đầu tư, dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn.

h) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên ngành tiến hành kiểm tra dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn về việc chấp hành quy định của pháp luật về đầu tư, chấp hành nội dung đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư và các hoạt động theo giấy phép chuyên ngành, thông báo bằng văn bản kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan biết.

## **Điều 28. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Phối hợp cho ý kiến thẩm định đề xuất dự án đầu tư khi được yêu cầu.
2. Phối hợp giám sát việc triển khai của các dự án đầu tư trên địa bàn theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền về các sai phạm hoặc các vấn đề phát sinh (nếu có) làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, môi trường, cơ sở hạ tầng và nội dung có liên quan khác tại địa phương.
3. Phối hợp đôn đốc nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư thực hiện các nghĩa vụ thông báo, báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư.
4. Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, điều kiện đầu tư kinh doanh và các quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức, triển khai hoạt động đầu tư.
5. Phối hợp xác minh, thông tin về dự án đầu tư trên địa bàn theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
6. Phát hiện và phản ánh kịp thời những sai phạm của nhà đầu tư trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn đến các cơ quan chức năng, để kịp thời xử lý theo quy định.

### **Điều 29. Trách nhiệm của Nhà đầu tư**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật trong việc triển khai thực hiện các hoạt động đầu tư kinh doanh.
2. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.
3. Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo đúng quy định (nếu có); nộp các loại phí, lệ phí khi thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.
4. Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, nội dung và tiến độ đã cam kết ghi tại quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc hợp đồng thực hiện dự án; đồng thời báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư đầy đủ, trung thực và đúng thời gian quy định.
5. Chấp hành việc cung cấp thông tin về dự án đầu tư theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 30. Triển khai thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm triển khai thực hiện và tăng cường phối hợp đảm bảo thực hiện Quy định này đồng bộ, hiệu quả; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.
2. Trường hợp các văn bản pháp luật quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực liên quan có sự thay đổi thì thực hiện theo quy định hiện hành.

### **Điều 31. Chế độ báo cáo**

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư hàng quý và hàng năm, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư (thông qua Trung tâm xúc tiến đầu tư), Cục Thống kê và báo cáo trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Nội dung báo cáo theo quy định tại Điều 53 Nghị định 118/2015/NĐ-CP.
2. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Nội dung báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.



3. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch Đầu tư và báo cáo trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

**Điều 32. Điều khoản chuyển tiếp**

Các dự án đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, nếu chưa hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định, thì phải bổ sung, thực hiện đầy đủ các thủ tục đầu tư tại Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**